TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỀN HẢI** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/HS - ST
Ngày: 08 - 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Văn Lợi**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà **Trần Thị Sen** - Phó bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

+ Ông **Trần Văn Hiểu** - Cán bộ hưu trí có nhiều năm công tác trong ngành giáo dục.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Phương Thảo** – Thư ký TAND huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà **Đoàn Thị Sớm** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2021/TLST – HS, ngày 18 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2021/QĐXXST – HS, ngày 16/7/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2021/HSST-QĐ ngày 11/8/2021; Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 01/TB - TA ngày 16/8/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa 07/2021/HSST - QĐ ngày 27/8/2021 đối với,

Các bị cáo:

1. **Vũ Minh H** - sinh ngày 24/12/2004, tại: huyện T, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn P, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; Con ông Vũ Văn T và bà Trương Thị M; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Vũ Văn T** - sinh năm 1982 (bố đẻ bị cáo). Địa chỉ: thôn P, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.

2. **Vũ Đức B** - sinh ngày 05/7/2004, tại: huyện T, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; con ông Vũ Văn P (đã chết) và bà Phạm Thị Q; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: 02, Quyết định số (189 ngày 07/10/2020 của UBND thị trấn Tiền Hải + 86 ngày 24/12/2020 của UBND xã Nam Hà), huyện Tiền Hải , tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính về hành vi "xâm phạm sức khỏe người khác" ; Nhân thân: Ngày 05/7/2021 bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can về hành vi "Cướp tài sản", hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tiền Hải , tỉnh Thái Bình về hành vi này từ ngày 06/7/2021 cho đến nay.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Phạm Thị Q** - sinh năm 1971 (mẹ đẻ bị cáo). Địa chỉ: thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.

3. **Trần Ngọc V** - sinh ngày 26/4/2004, tại: huyện T, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: V Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Bùi Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Bùi Thị T** – sinh năm 1971 (mẹ đẻ bị cáo). Địa chỉ: thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.

4. **Trương Trung S** - sinh ngày 14/9/2004, tại: huyện T, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn T, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; Con ông Trương Văn T (đã chết) và bà Trần Thị L; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Trần Thị L** - sinh năm 1973 (mẹ đẻ bị cáo). Địa chỉ: thôn T, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.

5. **Vũ Đức H** - sinh ngày 27/10/2004, tại: huyện T, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; Con ông Vũ Đức H1 và bà Lê Thị M; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Lê Thị M** - sinh năm 1979 (mẹ đẻ bị cáo). Địa chỉ: thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Mai : Bà **Vũ Thị S** - sinh năm 1968 (cô ruột bị cáo). Địa chỉ: thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Người bào chữa cho các bị cáo:

- Ông **Nguyễn Tiến Sỹ** - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Bình.

- Bà **Trần Thị Hà Phương** - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Bình.

Người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan: Anh **Vũ Văn V** - sinh ngày 11/8/2005. Người đại diện theo pháp luật: Ông **Vũ Văn T** - sinh năm 1970 (bố đẻ của V).

Địa chỉ: thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.

(Tại phiên tòa hôm nay: Có mặt bị cáo H, ông T; bị cáo B, bà Q; bị cáo V, bà T; bị cáo S, bà L; bị cáo H, đại diện theo ủy quyền của bà M là bà S; ông Sỹ, bà Phương. Vắng mặt người liên quan anh V, người đại diện ông T)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dụng vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 11/02/2021 (tức 30/12 âm lịch) do hẹn nhau từ trước, H điều khiển xe mô tô BKS 17B1-128.xx chở S và V đến nhà B trú tại thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình rủ nhau đi chơi thì gặp anh Vũ Văn V - sinh ngày 11/8/2005 trú tại: thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình điều khiển xe mô tô BKS 17B8-428.yy đến nhà B. Tại đây B nói với cả nhóm đến nhà H rủ H đi chơi và lấy pháo đốt thì cả nhóm đồng ý. B điều khiển xe mô tô BKS 17B8-428.yy chở theo V. H điều khiển xe mô tô BKS 17B1-128.xx chở S, V đi đến nhà H. H từ trong nhà xách ra 01 túi nilon màu đen, bên trong có đựng 09 quả pháo nổ tự chế gồm 08 quả pháo nổ loại nhỏ mỗi quả dài khoảng 06-07cm, đường kính 01- 02cm và 01 quả pháo nổ loại to dài khoảng 20cm, đường kính khoảng 07-08cm ngồi lên xe phía sau V, H đưa túi pháo cho V. B điều khiển xe chở V, H còn H điều khiển xe chở S, V đi theo đường liên xã N - H - NH. Trên đường đi V đưa cho S 03 quả phảo nổ loại nhỏ, S nhận pháo rồi chia cho H, V mỗi người một quả, V giữ lại 03 quả pháo nổ loại nhỏ rồi đưa túi nilon bên trong có 02 quả pháo nổ loại nhỏ, 01 quả pháo nổ loại to cho H. Khi đi đến đoạn đường gần gốc đa giáp ranh giữa xã NH và xã N, H cầm bật lửa ga do B đưa

châm đốt 02 quả pháo nổ loại nhỏ rồi ném ra đường tạo tiếng nổ. Sau khi đốt xong, cả nhóm đi đến quán bi-a của anh Vũ Ngọc B ở thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình xem mọi người chơi bi-a. Khoảng 10 phút sau cả nhóm rủ nhau đi chơi tiếp theo đường liên xã hướng N - NH. Khi ra khỏi quán của anh B, H đưa lại quả pháo của H cho V. V lấy bật lửa từ H đốt pháo ném ra đường tạo tiếng nổ. Khi đến đoạn đường gần chùa Long Khánh thuộc địa phận thôn Đ, xã N, V đốt liên tiếp 3 quả pháo ném ra đường gây tiếng nổ. Khi đi đến đoạn đường gần nghĩa trang nhân dân xã NH thuộc địa phận thôn Đ, xã NH thì cả nhóm dừng lại, H xuống xe đặt 01 quả pháo nổ loại to xuống đường rồi dùng chiếc bật lửa ga do V đưa châm đốt làm quả pháo phát nổ. Đốt xong cả nhóm tiếp tục di chuyển đến nhà thờ Đông Thành thuộc xã NH huyện T, lúc này S mượn bật lửa từ H đốt 01 quả pháo ném ra đường rồi đưa bật lửa cho V để V đốt tiếp 01 quả pháo nữa ném ra đường. Đốt xong cả nhóm đi đến quán của gia đình nhà ông Trần Văn Đ ở thôn Đ, xã NH, huyện Tiền Hải để uống nước. H nói với cả nhóm ngồi đợi còn H điều khiển xe mô tô BKS 17B8-428.yy của V về nhà lấy 01 tràng pháo nổ tự chế dài khoảng 70 - 80cm được kết từ 50 quả pháo nổ loại nhỏ, mỗi quả dài khoảng 6 - 7cm, đường kính khoảng 01 - 02cm (tổng khối lượng 0,604kg) cho vào trong cốp xe rồi quay lại quán nước mục đích để mang đi đốt. Thấy H quay lại cả nhóm cùng nhau đi đến sân bóng ở cánh đồng thôn Đ, xã NH gỡ tràng pháo. B lấy 16 quả pháo, V, H, V mỗi người lấy khoảng hơn 10 quả pháo. V đưa cho S khoảng 6-7 quả pháo và xin của V khoảng 3 quả pháo nữa rồi cả nhóm tiếp tục đi đốt. H điều khiển xe mô tô chở S, V. B điều khiển xe mô tô chở V, H đi theo đường liên xã NH - N, trên đường đi V và H thay nhau đốt 06 quả pháo nổ loại nhỏ ném xuống đường tạo tiếng nổ (trong đó H đốt 01 quả tại đoạn đường cách sân bóng thôn Đ, xã NH khoảng 100m, 02 quả tại khu vực gốc đa giáp danh giữa xã N và NH, 01 quả tại đoạn nghĩa trang liệt sỹ xã N; V đốt 01 quả tại đoạn đường thuộc thôn Đ, xã N, huyện T 01 quả tại nghĩa trang liệt sỹ xã N).

Khi đi đến quán tạp hóa của gia đình bà Đặng Thị A ở thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình, H dừng xe để S, V xuống mua mỗi người 01 chiếc bật lửa ga để đốt pháo. Sau đó H, S, V, V tiếp tục thay nhau đốt pháo nổ ném xuống đường (trong đó: H đốt 01 quả ở đoạn đường trước cổng chùa Long Khánh, 01 quả ở đoạn đường gần UBND xã N, 01 quả ném vào cổng UBND xã Nam Hà nhưng không nổ, 02 quả ở khu vực cầu H, xã N, 02 quả tại đoạn đường quốc phòng số 7 đi xã NC; S đốt 01 quả tại khu vực gốc đa N, 02 quả tại khu vực đường gần chùa Long Khánh, 01 quả ở khu vực cầu H; V đốt 02 quả ở khu vực đường gần chùa Long Khánh, 01 quả ở khu vực cầu H, 01 quả ở khu vực đường quốc phòng số 7 đi xã NC Khi cả nhóm đi qua cầu H rẽ về đường quốc phòng số

7 đi xã NC thì bị lực lượng Công an xã Nam Hà phát hiện. Sau đó B, V, H được đưa về trụ sở Công an xã Nam Hà để làm việc. (B và V tự giác giao nộp 22 quả pháo nổ tự chế, kiểm tra trong cốp xe mô tô BKS 17B8-428.yy thu giữ 01 quả pháo tự chế) số pháo này ký hiệu là M 1; Thu giữ tại hiện tr ường vụ án 01 quả pháo tự chế ký hiệu là M2. Còn S, H, V bỏ chạy theo hướng về xã NH và vứt số pháo chưa sử dụng cùng bật lửa xuống sông cạnh đường.

Kết luận giám định số: 1219/C09-P2 ngày 10/3/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Mẫu vật ký hiệu M 1, M2 gửi giám định đều là pháo nổ. Khối lượng pháo nổ ký hiệu M1 là 280g + khối lượng pháo nổ ký hiệu M2 là 10g. Hoàn lại đối tượng giám định 260g pháo nổ, quá trình giám định trích lại 02 quả pháo nổ có khối lượng 30g.

Tại bản cáo trạng số 41/CT - VKSTH ngày 18/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình đã truy tố: Các bị cáo Vũ Minh H, Vũ Đức B, Trần Ngọc V, Trương Trung S, Vũ Đức H về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Sau khi xem xét, đánh giá vị trí, vai trò, tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo; xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Minh H, Vũ Đức B, Trần Ngọc V, Trương Trung S, Vũ Đức H phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 318; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Đức B, xử phạt: Bị cáo Vũ Đức B từ 07 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Khoản 1 Điều 318; Điều 17; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 65; Điều 90; Điều 91; Điều 98 và Điều 101 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Vũ Minh H , Trần Ngoc V , Trương Trung S, Vũ Đức H, xử phạt:

+ Bị cáo Vũ Minh H từ 07 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/9/2021.

+ Bị cáo Trần Ngọc V từ 05 tháng đến 07 Tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 02 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/9/2021.

+ Bị cáo Trương Trung S từ 05 tháng đến 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 02 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/9/2021.

+ Bị cáo Vũ Đức H từ 04 tháng đến 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/9/2021.

Giao bị cáo H cho UBND xã Nam Hồng, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình và các bị cáo V, S, Hùng cho UBND xã Nam Hải, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Ngoài ra còn đề nghị về các vấn đề khác trong vụ án, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo đối với các bị cáo, người bào chữa, người đại diện theo pháp luật của các bị cáo.

* Tại phiên tòa: Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Đại diện theo pháp luật của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất và cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương. Gia đình sẽ kết hợp cùng địa phương giáo dục các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử cho bị cáo B, H được hưởng hình phạt nhẹ nhất. Cho bị cáo H được cải tạo tại địa phương theo đề xuất của viện kiểm sát. Xử cho các bị cáo V, S, H được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ. Vì các bị cáo còn rất trẻ mới trên 16 tuổi chưa đủ 17 tuổi khi phạm tội, nhận thức về hành vi chưa chín chắn, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo.

* Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thức hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX cho các bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật và được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình tiến hành tố tụng, các cơ quan, người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Việc ban hành các quyết

định tố tụng đúng quy định của pháp luật. Các bị cáo không có khiếu nại, kiến nghị gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra, cáo trạng truy tố. Các bị cáo khai: Trong khoảng thời gian từ 20 giờ đến 21 giờ 30 phút, ngày 11/02/2021 (tức ngày 30 tết) bị cáo Vũ Minh H mang pháo nổ khoảng 50 - 60 quả cho các bị cáo là Vũ Đức B khởi sướng cùng Trương Trung S, Trần Ngọc V, Vũ Đức H và Vũ Văn V là bạn chơi với nhau đốt trên đường giao thông, đốt pháo ném vào Ủy ban nhân dân xã, vừa đi trên xe máy vừa đốt pháo ném ra đường từ N đến NH và ngược lại. Đến đoạn đường Quốc Phòng số 7 đi từ N sang NC thì bị Công an xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình tuần tra bắt quả tang.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, là chứng cứ buộc tội lẫn nhau và hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Sơ đồ, biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Minh H; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Bản kết luận giám định số 1219 ngày 10/3/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ công an; Lời khai của những người làm chứng Vũ Văn V, Trần Văn G, Vũ Văn T cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4]. Hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự, an toàn công cộng, ảnh hưởng đến đường lối chính sách của nhà nước về pháo nổ, ảnh hưởng đến nếp sống văn hóa trong khu dân cư, gây dư luận bức xúc trong nhân dân. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết được việc tuyên truyền của nhà nước về pháo nổ diễn ra sâu rộng trong cả nước đi đến tận từng nhà, từng thôn để tuyên truyền cũng như việc Ủy ban nhân dân các cấp tuyên truyền, vận động thường xuyên trong các dịp lễ tết. Tuy nhiên các bị cáo vẫn bất chấp tất cả cố ý đốt pháo nổ giữa đường, vừa đi xe vừa đốt pháo ném ra đường, đốt pháo ném vào ủy Bn nhân dân xã.

[5]. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của các bị cáo Vũ Minh H, Vũ Đức B, Trần Ngọc V, Trương Trung S, Vũ Đức H đã phạm vào tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 318. Tội gây rối trật tự công cộng

1. Người nào cố ý gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a/ Có tổ chức;

b/ Dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách;

c/ Gây cản trở giao thông nghiêm trọng hoặc gây đình trệ hoạt động công cộng;

d/ Xúi dục người khác gây rối;

đ/ Hành hung người can thiệp bảo vệ trật tự công cộng;

e/ Tái phạm nguy hiểm.

[6]. Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều thống nhất tiếp nhận ý chí của nhau và cùng nhau thực hiện tội phạm với vai trò là người thực hành. Bị cáo Vũ Minh H là người mang pháo cho các bị cáo khác đốt , bị cáo cũng là người thực hành đốt phá o tích cực thứ hai sau V , bị cáo không chỉ đốt pháo giữa đường, vừa đi xe máy vừa đốt pháo mà còn đốt pháo ném vào Ủy ban nhân dân xã N; Bị cáo Vũ Đức B là người khởi sướng để các bị cáo đi đốt pháo, bị cáo đưa bật lửa cho H để đốt pháo, suốt quá trình đốt pháo bị cáo là người chở bị cáo H cùng V ngoài ra bị cáo còn tham gia gỡ pháo , nhận pháo đốt nhưng do lái xe nên bị cáo chưa đốt được quả pháo nào và bị cáo có 02 tiền sự về hành vi "xâm phạm sức khỏe người khác" do đó các bị cáo H, B giữ vai trò ngang nhau và đứng đầu vụ. Các bị cáo Trương Trung S, Trần Ngọc V là những người thực hành đốt pháo tích cực, S là người bỏ tiền ra để V mua bật lửa đốt pháo, V là người tham gia gỡ pháo và chia pháo cho S cũng như Bn đầu nhận pháo từ V rồi chia cho S và H do đó các bị cáo có vai trò ngang nhau và đứng sau bị cáo H, bị cáo B. Bị cáo Vũ Đức H là người giữ vai trò thấp nhất trong vụ án vì bị cáo không đốt pháo chỉ lái xe chở bị cáo S, bị cáo V trong quá trình đi đốt pháo.

[7]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Các bị cáo đã 3 lần thực hiện hành vi đốt pháo, một lần ở gốc đa giáp ranh giữa N - NH; một lần từ N sang NH và một lần từ NH sang N do đó các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội từ hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó đề nghị của

người bào chữa cho các bị cáo áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo là không có căn cứ chấp nhận. Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo được hưởng theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo B có 02 tiền sự về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác ; khi đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú thì lại tiếp tục có hành vi "Cướp tài sản" hiện đang bị giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tiền Hải về hành vi này. Các bị cáo khác đều có nhân thân tốt.

[8]. Tuy nhiên khi xem xét, quyết định hình phạt đối với các bị cáo, HĐXX thấy các bị cáo khi phạm tội đều là người chưa thành niên, mới vừa trên 16 tuổi chưa đủ 17 tuổi. Do đó việc nhận thức và điều khiển hành vi của các bị cáo vẫn còn hạn chế so với người trưởng thành.

[9]. Với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, vai trò cũng như nhân thân của bị cáo Vũ Đức B sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy bị cáo không thể tự cải tạo do đó cần thiết phải cách ly bị cáo này ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[10]. Đối với các bị cáo Vũ Minh H, Trần Ngọc V, Trương Trung S, Vũ Đức H đều có nhân thân tốt. Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy các bị cáo là người chưa thành niên (khi phạm tội mới trên 16 tuổi), khả năng nhận thức và điều khiển hành vi còn hạn chế do đó cần cho các bị cáo cơ hội để sửa chữa sai lầm và trưởng thành hơn để chở thành công dân có ích cho xã hội . Mặt khác các bị cáo này có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự, có khả năng tự cải tạo. Việc không bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù thể hiện chủ trương đường lối của nhà nước đối với người chưa thành niên phạm tội và việc này không ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm nên HĐXX áp dụng: Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo H, V, S, H được hưởng án treo, ấn định một thời gian thử thách với các bị cáo cũng đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[11]. Trong vụ án này còn có Vũ Văn V - sinh ngày 11/8/2005 trú tại: thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình cũng có hành vi vừa đi trên xe vừa đốt pháo nổ ném ra đường, số lượng đốt pháo nhiều nhất và tích cực nhất. Tuy nhiên tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội V mới 15 tuổi 06 tháng chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự

nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải không xử lý hình sự mà ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V là phù hợp.

[12]. Đối với hành vi sản xuất pháo nổ của Vũ Minh H, quá trình điều tra H khai sản xuất được khoảng 58 quả pháo nổ loại nhỏ + 01 quả pháo nổ loại to. Kết quả giám định xác định số pháo bị cáo sản xuất có tổng khối lượng dưới 06kg. Do vậy hành vi sản xuất pháo nổ của H không đủ yếu tố cấu thành tội Sản xuất hàng cấm nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi này là phù hợp.

Về nguồn gốc số thuốc pháo để làm pháo, H khai mua trên mạng qua sàn giao dịch Lazada nhưng không nhớ gian hàng nào và địa chỉ facebook đã giao dịch nên cơ quan điều tra Công an huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình không đủ cơ sở để điều tra xác minh, xử lý đối với người đã bán thuốc pháo cho H.

[13]. Đối với: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 17B8 - 428.yy là xe của anh Vũ Văn T bố đẻ V, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS: 17B1 - 128.xx là xe của anh Trần Văn G là anh trai V dùng vào việc sinh hoạt hàng ngày, không biết việc V, V lấy xe đi đốt pháo vì vậy cơ quan điều tra Công an huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh T, anh G và trả lại cho anh T, anh G tài sản này là phù hợp.

[14]. Về xử lý vật chứng: Đối với 22 quả pháo nổ là vật nhà nước cấm lưu hành; 02 phong bì niêm phong một số mảnh giấy vụn thu tại hiện trường không còn giá trị sử dụng; 09 đoạn tre có chiều dài, kích thước khác nhau, dài nhất 20 cm, ngắn nhất 10 cm, 01 lọ keo 502 đã qua sử dụng, 01 cuộn băng dính tròn bản rộng 01cm, 01 cái kéo cán cầm bằng nhựa màu đỏ, lưỡi kim loại dài 23 cm, một số mảnh giấy A4 cắt đôi theo chiều dọc thu giữ tại nhà H là dụng cụ, phương tiện H dùng làm pháo nổ, không còn giá trị sử dụng vì vậy cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[15]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Vũ Minh H, Vũ Đức B, Trương Trung S, Trần Ngọc V, Vũ Đức H phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 98 và Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Đức B, xử phạt: Bị cáo Vũ Đức B 07 (bẩy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; Điều 17; Điều 50; khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 65; Điều 90; Điều 91; Điều 98 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Minh H , Trần Ngọc V , Trương Trung S, Vũ Đức H , xử phạt:

+ Bị cáo Vũ Minh H 07 (bẩy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/9/2021.

+ Bị cáo Trần Ngọc V 05 (năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo , thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/9/2021.

+ Bị cáo Trương Trung S 05 (năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/9/2021.

+ Bị cáo Vũ Đức H 04 (bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/9/2021.

Giao bị cáo Vũ Minh H cho UBND xã Nam Hồng và các bị cáo Trần Ngọc V, Trương Trung S, Vũ Đức H cho UBND xã Nam Hải, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp những người được hưởng án treo trên thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật này.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy: 22 quả pháo nổ; 02 phong bì niêm phong một số mảnh giấy vụn thu tại hiện trường; 09 đoạn tre có chiều dài, kích thước khác nhau, dài nhất 20 cm, ngắn nhất 10 cm, 01 lọ keo 502 đã qua sử dụng, 01 cuộn băng dính tròn bản rộng 01cm, 01 cái kéo cán cầm bằng nhựa màu đỏ, lưỡi kim loại dài 23 cm, một số mảnh giấy A4 cắt đôi theo chiều dọc thu tại nhà H.

Toàn bộ vật chứng hiện do Chi cục thi hành án Dân sự huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận ngày 18/6/2021.

4. Về án phí: áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy Bn thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Vũ Đức B, Vũ Minh H, Trương Trung S, Trần Ngọc V và Vũ Đức H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, người đại diện, người bào chữa. Báo cho các bị cáo, người đại diện, người bào chữa biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp vắng mặt , báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Văn Lợi

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tiền Hải;
- Các bị cáo; Người bào chữa;
- Người đại diện; Người liên quan;
- Nhà tạm giữ CAH Tiền Hải, Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- THA Dân sự, CA huyện Tiền Hải;
- UBND xã NH, Tiền Hải, Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Văn Hiếu **Trần Thị Sen** **Vũ Văn Lợi**